

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 07-9-2021
V/v thay đổi người trực tiếp nuôi con
sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thi

Bà Hoài Thị Hà Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 183/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2021 về tranh chấp Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2021/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Vũ Mạnh T sinh năm 1980; địa chỉ: Số 01/23 C, phường Đ, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị H sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 6 năm 2021 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn Vũ Mạnh T trình bày:

Anh Vũ Mạnh T và chị Nguyễn Thị H kết hôn với nhau đến năm 2016 ly hôn. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 128/2016/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2016 của Tòa án nhân dân quận Lê

Chân, các bên thỏa thuận để chị H trực tiếp nuôi con chung Vũ Thị Thanh T sinh ngày 16 tháng 12 năm 2009. Nay do điều kiện nuôi con của chị H không đảm bảo nên anh T đề nghị được trực tiếp nuôi con Vũ Thị Thanh T. Anh T không yêu cầu giải quyết về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Lời khai ngày 19/7/2021 bị đơn Nguyễn Thị H trình bày: Thống nhất với lời trình bày của anh T về thời điểm kết hôn, ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con chung sau khi ly hôn. Nay anh T muốn thay đổi người nuôi con và đề nghị được trực tiếp nuôi con con Vũ Thị Thanh T chị cũng đồng ý. Tại đơn đề nghị gửi Tòa án ngày 22/7/2021 chị H không đồng ý thay đổi, đề nghị Tòa án giữ nguyên việc nuôi con như Tòa án quận Lê Chân đã giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và về việc giải quyết vụ án như sau: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS); các điều 81 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử giao con Vũ Thị Thanh T cho anh T trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn cư trú tại huyện An Dương nên Tòa án nhân dân huyện An Dương thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS.

[2] Về tố tụng: Nguyên đơn đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ Điều 238 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt họ.

[3] Về con chung: Con Vũ Thị Thanh T đang ở với anh T và có nguyện vọng được ở với anh T; anh T không bị pháp luật hạn chế quyền đối với con. Vậy, nên giao con T cho anh T nuôi là bảo đảm được lợi ích toàn diện của con, phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Vũ Mạnh T không yêu cầu nên không giải quyết.

[5] Về án phí: Yêu cầu của anh T được chấp nhận nên chị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Việc anh T đồng ý nộp thay chị H toàn bộ án phí và khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp tại Chi cục Thi

hành án dân sự huyện An Dương là tự nguyện, phù hợp với quyền tự định đoạt của đương sự và thuận lợi cho công tác thi hành án nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 147 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 81 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

Về nuôi con chung: Giao con Vũ Thị Thanh T sinh ngày 16 tháng 12 năm 2009 cho anh Vũ Mạnh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T không yêu cầu nên không giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Vũ Mạnh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng biên lai số 0013229 ngày 29/6/ 2021. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí; không phải trả lại tiền tạm ứng án phí cho anh Vũ Mạnh T.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS h. An Dương;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Dũng

